

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HSST

Ngày: 17/06/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Ông Lâm Kim Mến.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Hoàng Bửu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Nhường, Nguyễn Minh Triều – Kiểm sát viên. Ngày 17 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST – HS ngày 04 tháng 04 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 05 năm 2025 đối với bị cáo: **Thái Gia K**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/7/2001. Tên gọi khác: Không có. Nơi sinh: thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Số E, đường N, Khóm D, Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Họ tên cha: Thái Khánh H, sinh năm 1975 (Sống). Họ tên mẹ: Dương Thị N, sinh năm 1973 (Sống). Vợ bị cáo: Không có. con Bị cáo có 01 người, sinh năm 2021. Tiền án: 01 (một) tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam theo Bản án số 54/2021/HS-ST ngày 27/5/2021, Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 11/3/2022. (*chưa được xóa án tích*) Tiền sự: 01 (một) tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị Công an Quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0029243 ngày 30/01/2024.

(chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính) Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 11/11/2024, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan:**

- **Đại diện Công an xã N,** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

- **Đại diện Ủy ban nhân dân xã N** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

*** Người làm chứng:**

- Ông **Phan Nguyễn Hữu Đ** sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông **Lý Diễm P** sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm E, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

Bà **Trần Thị Thu T1** sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: số D đường L, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

Ông **Trần Thạch S** sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: số D đường L, khóm E, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng hơn 17 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo **Thái Gia K** (sinh ngày 19/7/2001) nhận được thông tin bạn của mình là Phan Nguyễn Hữu Đ bị Công an xã N, huyện M giữ để làm việc tại trụ sở Công an xã do liên quan đến việc vào trưa ngày 02/10/2023 Đ tụ tập cùng với nhóm khoảng hơn 10 người của Trần Văn T2 xuống nhà của ông Dương Hữu P1 ở ấp C, xã N, huyện M để giải quyết mâu thuẫn giúp vợ chồng Mai Đức H1, Nguyễn Tài L với gia đình của ông P1. Do đó đến khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo Thái Gia K một mình điều khiển xe mô tô chạy xuống trụ sở Công an xã N để xem sự việc. Khi đến nơi K thấy phía trước trụ sở Công an xã N có nhiều người quen gồm Trần Văn Đ1, Trần Thị Bé S1, Lâm Trường A, Lâm Minh T3, Lê Trọng N1, Nguyễn Các L1 cùng một số người khác đang tụ tập có hành vi la lối đòi Công an thả những người đang làm việc bên trong, trong đó có Trần Văn T2, Phan Nguyễn Hữu Đ và một số người khác nên bị cáo K cũng đứng vào khu vực hàng ba trước cửa trụ sở làm việc của Công an xã N và tham gia gây mất trật tự, la hét để yêu cầu Công an thả người cùng với những đối tượng khác.

Mặc dù lực lượng chức năng đã giải thích và đề nghị nhóm người trên

không tụ tập gây mất trật tự nhưng bị cáo K và những đối tượng khác không chấp hành mà vẫn đứng tụ tập la hét để yêu cầu thả người, dùng nhiều lời nói vu khống và xúc phạm lực lượng Công an, lực lượng làm nhiệm vụ dẫn đến gây mất trật tự nghiêm trọng khu vực trụ sở Công an xã N, gây đình trệ hoạt động của Công an xã, đồng thời làm cản trở, ách tắc giao thông tại khu vực và gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân trong khu vực. Trước tình hình trên, lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh S triển khai đội hình rào chắn trước hàng ba trụ sở Công an xã, dùng khiên chắn đẩy lùi Bị cáo K và các đối tượng khác lúc này đang tập trung trên hàng ba trụ sở Công an xã la hét để bảo vệ lực lượng làm nhiệm vụ và trụ sở cơ quan Công an xã N. Sau khi ra đến sân trước cửa trụ sở Công an xã, bị cáo K và các đối tượng không ra về mà tiếp tục la hét, gây rối, yêu cầu lực lượng Công an thả những người còn làm việc bên trong Công an xã cũng như yêu cầu Lãnh đạo Công an huyện phải ra gặp làm việc. Lúc này có mặt của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N và đại diện các Ban ngành, đoàn thể của xã đã trực tiếp đến gặp, tuyên truyền, vận động, giải thích cho bị cáo và các đối tượng hiểu là hành vi của các đối tượng là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự của địa phương. Đồng thời, yêu cầu Bị cáo, nhóm đối tượng giải tán, dừng ngay việc tụ tập, gây rối và quay phim phát trực tiếp lên mạng xã hội, để cử người đại diện ra làm việc với chính quyền địa phương, lực lượng chức năng sẽ ghi nhận lại tất cả ý kiến của nhóm này để xác minh, giải quyết cụ thể nhưng bị cáo và nhóm đối tượng không đồng ý và tiếp tục thực hiện hành vi la hét, gây rối trật tự công cộng, dùng nhiều lời nói xúc phạm lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ.

Cho đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Phan Nguyễn Hữu Đ, Trần Trung K1, S Trần Kim P2 sau khi làm việc xong được cho ra về thì Bị cáo Thái Gia K đã tham gia cùng với Trần Văn T2, Trần Văn Đ1, Trần Thị Bé S1, Lâm Trường A để lôi kéo, giữ P2 lại rồi tiếp tục tập trung đứng trước trụ sở Công an xã N và kêu gọi các đối tượng khác đến quay phim, chụp hình, soi đèn kêu các đối tượng khác xem và phát trực tiếp trên mạng xã hội các thương tích của các đối tượng (là thương tích do quá trình chống đối trước đó khiến lực lượng chức năng phải dùng vũ lực khống chế trước đó) để từ đó các Bị cáo khác la hét gây mất trật tự và dùng nhiều lời lẽ xúc phạm lực lượng chức năng, yêu cầu làm rõ thương tích của các đối tượng. Sự việc tiếp diễn cho đến khoảng hơn 22 giờ 30 phút ngày 02/10/2023, sau khi được sự vận động, giải thích thì Bị cáo và các đối tượng khác giải tán, ra về.

Sự việc nhóm đối tượng nêu trên tập trung đông người trước trụ sở Công an xã N, Ủy ban nhân dân xã N la hét, phát trực tiếp lên mạng xã hội đã gây ảnh

hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây ảnh hưởng đến uy tín của chính quyền địa phương và lực lượng chức năng. Nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N đã có văn bản gửi đến Cơ quan điều tra Công an huyện M đề nghị xử lý hành vi gây rối trật tự công cộng của các đối tượng nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Qua kết quả điều tra, xác minh thu thập chứng cứ và khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Thái Gia K và các đồng phạm khác về Tội gây rối trật tự công cộng, theo quy định tại Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tiến hành thu thập các đoạn các đoạn video do các đối tượng tự quay lại sự việc và phát tán trên mạng xã hội cũng như các đoạn video do lực lượng Công an ghi lại để trưng cầu giám định nội dung, hình ảnh và được Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Kết luận giám định số 7562/KL-KTHS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với nội dung âm thanh, hình ảnh trong 18 file video được thu thập trong vụ án. Nội dung Kết luận giám định: âm thanh hình ảnh trong 18 file video mẫu cần giám định không bị biên tập, cắt ghép, chỉnh sửa. Có, hình ảnh, tiếng nói của bị cáo Thái Gia K và và những người khác trong vụ án.

Sau khi bị khởi tố, bị cáo Thái Gia K bỏ trốn nên ngày 11/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tạm đình chỉ giải quyết, đến ngày 11/11/2024 bị cáo ra đầu thú. Qua quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi phạm tội và ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo Thái Gia K như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thái Gia K phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*"

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Gia K mức án **từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 11/11/2024.

* Về xử lý vật chứng: Trong vụ án này Cơ quan điều tra không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu nào của bị cáo Thái Gia K nên không đề nghị xử lý vật chứng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, người này đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan.

[2] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo Thái Gia K thừa nhận:

Vào khoảng hơn 17 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo nhận được thông tin bạn của mình là Phan Nguyễn Hữu Đ bị Công an xã N, huyện M giữ để làm việc tại trụ sở Công an xã nên khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô chạy xuống trụ sở Công an xã N để xem sự việc. Khi đến nơi thấy phía trước trụ sở Công an xã N có nhiều người quen gồm Trần Văn Đ1, Trần Thị Bé S1, Lâm Trường A, Lâm Minh T3, Lê Trọng N1, Nguyễn Các L1 cùng một số người khác đang tụ tập có hành vi la lối đòi Công an thả những người đang làm việc bên trong, trong đó có Trần Văn T2, Phan Nguyễn Hữu Đ và một số người khác nên bị cáo Thái Gia K cũng đứng vào khu vực hàng ba trước cửa trụ sở làm việc của Công an xã N và tham gia gây mất trật tự, la hét để yêu cầu Công an thả người cùng với những đối tượng khác. Đã có nhiều lời nói mang tính xúc phạm, có hành vi quá khích, la hét lớn tiếng, tạo sự kích động các đối tượng khác cùng gây rối và khi Phan Nguyễn Hữu Đ được cho ra về thì có hành vi kêu gọi, các đối tượng khác

quay lại trước trụ sở Công an xã để tiếp tục thực hiện hành vi tụ tập đứng trước trụ sở để quay phim, chụp hình đưa lên mạng xã hội để nhằm mục đích yêu cầu thả người, làm đình trệ hoạt động của Công an xã và gây ách tắc giao thông khu vực công cộng trước trụ sở Công an xã trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến hơn 22 giờ ngày 02/10/2023, gây hoang mang lo lắng cho người dân địa phương.

Nhận thấy, những lời khai trên của bị cáo là tự khai không bị ai ép cung bị cáo khai và được Cơ quan Công an điều tra thực hiện lấy lời khai, hỏi cung theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, những lời khai đó phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 02/10/2023, Biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với Kết luận giám định số 7562/KL-KTHS ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với nội dung âm thanh, hình ảnh trong 18 file video được thu thập trong vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các lời khai của người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do đó, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo Thái Gia K đã đủ yếu tố cấu thành “Tội gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo về Tội gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, an toàn xã hội, xâm phạm đến các quy tắc sinh hoạt ở nơi công cộng, vi phạm nếp sống văn minh, quy tắc ứng xử trong cuộc sống, mà còn ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân, làm đình trệ hoạt động của Cơ quan nhà nước và gây ách tắc giao thông khu vực công cộng trong thời gian dài, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

Tuy có nhiều bị cáo tham gia nhưng cũng chỉ là bộc phát theo sự lôi kéo, rủ rê của người khởi xướng cầm đầu, không có sự tổ chức sắp xếp, phân công, phân nhiệm rõ ràng cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo K có vai trò tích cực trong việc gây rối trật tự công cộng, tiếp nhận ý chí của các đối tượng khác để cùng tham gia gây rối có những lời mang tính kích động, ảnh hưởng

đến uy tín của lực lượng Công an xã, tiếp tục ở lại cùng các bị cáo khác để tập trung phía trước hàng ba trụ sở Công an xã N la lối, gây mất trật tự nhằm cùng các bị cáo khác gây áp lực cho lực lượng Công an xã liên tục lớn tiếng gây mất trật tự, tạo áp lực nhằm đòi phải thả người. Vì vậy, bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm chung với hành vi phạm tội mà bị cáo cùng với các đồng phạm khác đã gây ra. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải xem xét xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm chung.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo Thái Gia K cùng với các đối tượng khác đã có hành vi tụ tập la hét gây rối trật tự công cộng tại khu vực trước cửa trụ sở Công an xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng để yêu cầu thả người. Có lời lẽ xúc phạm đến lực lượng chức năng gây mất an ninh trật tự, làm đình trệ hoạt động của Công an xã và gây ách tắc giao thông khu vực công cộng trước trụ sở Công an xã trong khoảng thời gian từ hơn 18 giờ đến hơn 22 giờ ngày 02/10/2023. Nên bị cáo Thái Gia K đã phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Thái Gia K thấy rằng: Bản thân bị cáo Thái Gia K có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam, chấp hành xong án phạt tù ngày 11/3/2022, đến ngày 02/10/2023 bị cáo K tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải ngoài ra bị cáo còn tự nguyện ra đầu thú sau khi bị truy nã nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo khi lượng hình là có cơ sở chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu vật chứng nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo Thái Gia K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: điểm c Khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Thái Gia K phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”.

1. Xử phạt: Bị cáo Thái Gia K **02 (hai) năm 06 tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 11/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Không có, không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Thái Gia K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo, NCQLLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn